

NGHỊ QUYẾT

**Quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công
nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2026 - 2030 tỉnh Điện Biên**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 70/2025/UBTVQH15 ngày 07 tháng 02 năm 2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị quyết số 120/2026/UBTVQH15 ngày 03 tháng 02 năm 2026 quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2026 - 2030;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 79/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ về kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa và xử lý văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Quyết định số 18/2026/QĐ-TTg ngày 18 tháng 4 năm 2026 của Thủ tướng Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị quyết số 70/2025/UBTVQH15 ngày 07 tháng 02 năm 2025 được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị quyết số 120/2026/UBTVQH15 ngày 03 tháng 02 năm 2026 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước giai đoạn 2026 - 2030;

Xét Tờ trình số 6120/TTr-UBND ngày 14 tháng 7 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên đề nghị ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2026 - 2030 tỉnh Điện Biên; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh số 101/BC-KTNS ngày 14 tháng 7 năm 2026; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2026 - 2030 tỉnh Điện Biên.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn tỉnh Điện Biên.

2. Đối tượng áp dụng

a) Các cơ quan, đơn vị và địa phương được Hội đồng nhân dân tỉnh giao kế hoạch đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2026 - 2030 tỉnh Điện Biên.

b) Cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân tham gia hoặc có liên quan đến xây dựng, lập, thẩm định, phân bổ, giao, triển khai, thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2026 - 2030 tỉnh Điện Biên.

Điều 2. Nguyên tắc chung phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2026 - 2030

1. Việc phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2026 - 2030 phải tuân thủ quy định của Luật Đầu tư công, Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản pháp luật có liên quan.

2. Việc phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương phải phục vụ cho việc thực hiện các mục tiêu, định hướng phát triển của tỉnh tại Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Điện Biên lần thứ XV nhiệm kỳ 2025 - 2030; Quy hoạch tỉnh Điện Biên thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 05 năm 2026 - 2030; phù hợp với Kế hoạch tài chính 05 năm giai đoạn 2026 - 2030 của tỉnh; phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công và thu hút các nguồn vốn đầu tư từ các thành phần kinh tế khác.

3. Phân bổ vốn tập trung, không phân tán, dàn trải; bảo đảm hiệu quả sử dụng nguồn vốn, giảm tối thiểu 30% số lượng dự án so với giai đoạn 2021 - 2025; nâng cao chất lượng công tác chuẩn bị đầu tư. Chỉ bố trí vốn cho các chương trình, nhiệm vụ, dự án đủ điều kiện theo quy định của Luật Đầu tư công và các văn bản pháp luật có liên quan. Thời gian bố trí vốn thực hiện dự án phải bảo đảm theo quy định tại Điều 57 của Luật Đầu tư công.

4. Bảo đảm bố trí đủ vốn ngân sách địa phương đối ứng thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia và theo chủ trương đầu tư được duyệt hoặc cam kết đối với chương trình, dự án sử dụng nguồn vốn ngân sách trung ương, vốn ODA, vốn vay ưu đãi nước ngoài.

5. Tập trung ưu tiên bố trí vốn để thực hiện, đẩy nhanh tiến độ, sớm hoàn thành, phát huy hiệu quả các dự án trọng điểm của tỉnh, dự án có tính liên vùng, liên xã, dự án có ý nghĩa thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững; các chương trình, dự án phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số; chương trình, nhiệm vụ, dự án thuộc các lĩnh vực: quốc phòng, an ninh, hạ tầng

giao thông, hạ tầng nông nghiệp, hạ tầng đô thị, hạ tầng du lịch, giáo dục, đào tạo, bảo vệ, chăm sóc sức khỏe nhân dân, bảo vệ môi trường, thích ứng với biến đổi khí hậu, phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai.

6. Thứ tự ưu tiên phân bổ vốn đầu tư công nguồn ngân sách địa phương giai đoạn 2026 - 2030 như sau:

- a) Dự án đầu tư công đặc biệt, dự án đầu tư công khẩn cấp;
- b) Hoàn trả vốn ứng trước;
- c) Dự án đã hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng nhưng chưa bố trí đủ vốn;
- d) Vốn đối ứng thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia, dự án sử dụng nguồn vốn ODA, vốn vay ưu đãi nước ngoài;
- đ) Đầu tư của Nhà nước tham gia thực hiện dự án PPP theo quy định của pháp luật về đầu tư theo phương thức đối tác công tư; bồi thường, chấm dứt hợp đồng dự án PPP trước hạn được cấp có thẩm quyền quyết định, chi trả phần giảm doanh thu các dự án PPP thuộc trách nhiệm của Nhà nước, thanh toán theo hợp đồng dự án BT bằng tiền;
- e) Dự án chuyển tiếp hoàn thành trong kỳ kế hoạch;
- g) Dự án chuyển tiếp thực hiện theo tiến độ được phê duyệt;
- h) Nhiệm vụ quy hoạch, nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư (vốn bố trí cho nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư dự án dự kiến khởi công mới trong giai đoạn 2026 - 2030, vốn bố trí cho nhiệm vụ chuẩn bị đầu tư dự án dự kiến khởi công mới trong giai đoạn 2031 - 2035);
- i) Thanh toán nợ đọng xây dựng cơ bản phát sinh trước ngày 01 tháng 01 năm 2015 (nếu có);
- k) Cấp bù lãi suất tín dụng ưu đãi, phí quản lý; cấp vốn điều lệ cho các ngân hàng chính sách, quỹ tài chính Nhà nước ngoài ngân sách; hỗ trợ đầu tư cho các đối tượng khác theo quyết định của Chính phủ hoặc quyết định của Thủ tướng Chính phủ;
- l) Bố trí vốn ngân sách địa phương để thực hiện các chính sách tín dụng ưu đãi thông qua Ngân hàng Chính sách xã hội theo nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh;
- m) Dự án khởi công mới đáp ứng yêu cầu quy định của Luật Đầu tư công, chỉ đạo của Trung ương, Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về hạch toán kinh tế - xã hội, đánh giá hiệu quả đầu tư.

7. Bảo đảm công khai, minh bạch, công bằng trong việc phân bổ vốn kế hoạch đầu tư công, góp phần đẩy mạnh cải cách hành chính và tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Điều 3. Vốn đầu tư xây dựng cơ bản trong cân đối ngân sách địa phương

1. Vốn đầu tư xây dựng cơ bản trong cân đối ngân sách địa phương được

phân bổ theo ngành, lĩnh vực theo quy định của pháp luật về đầu tư công và các nguyên tắc quy định tại Điều 2 của Nghị quyết này.

2. Tiêu chí, định mức phân bổ vốn giai đoạn 2026 - 2030:

a) Dành 10% mức vốn đầu tư xây dựng cơ bản trong cân đối ngân sách địa phương để dự phòng, xử lý các vấn đề cấp bách, phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện.

b) Mức vốn đầu tư xây dựng cơ bản trong cân đối ngân sách địa phương còn lại được phân bổ cho các nhiệm vụ, chương trình, dự án cụ thể. Ưu tiên tập trung bố trí vốn để thực hiện các nhiệm vụ, chương trình, dự án trọng điểm, dự án có tính liên vùng, liên xã, các dự án tại khoản 5 Điều 2 của Nghị quyết này.

c) Vốn ngân sách địa phương bố trí đối ứng thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia đảm bảo tỷ lệ vốn đối ứng theo yêu cầu của từng chương trình. Ưu tiên phân bổ phần vốn đối ứng này để thưởng cho các xã hoàn thành tiêu chí xã nông thôn mới để đầu tư công trình kết cấu hạ tầng nông thôn. Chi tiết mức thưởng cho từng xã, Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định khi trình phân bổ chi tiết kế hoạch vốn đầu tư công hằng năm.

d) Sau khi đã cân đối phân bổ đủ số vốn cho các nhiệm vụ, dự án, chương trình ưu tiên trọng điểm tại điểm a, b, c, khoản 2 Điều này, trên cơ sở khả năng cân đối nguồn vốn, Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định lựa chọn, ưu tiên phân bổ cho các nhiệm vụ, dự án cấp thiết, có ý nghĩa quan trọng, phục vụ nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh mà vượt khả năng cân đối bố trí của ngân sách cấp xã và không huy động được nguồn lực khác để đầu tư.

Điều 4. Vốn đầu tư từ nguồn thu xổ số kiến thiết

1. Vốn đầu tư từ nguồn thu xổ số kiến thiết được phân bổ theo ngành, lĩnh vực theo quy định của pháp luật về đầu tư công và các nguyên tắc quy định tại Điều 2 của Nghị quyết này.

2. Ưu tiên bố trí vốn đầu tư từ nguồn thu xổ số kiến thiết để thực hiện các nhiệm vụ, dự án an sinh xã hội, dự án thuộc lĩnh vực giáo dục, đào tạo, dạy nghề, y tế, khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số và các dự án quan trọng khác.

Điều 5. Vốn đầu tư từ nguồn thu sử dụng đất

1. Nguồn thu từ tiền sử dụng đất thực hiện phân chia giữa các cấp ngân sách theo quy định tại Điều 6 Nghị quyết số 21/2025/NQ-HĐND quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm phân chia các khoản thu giữa ngân sách cấp tỉnh và ngân sách cấp xã trên địa bàn tỉnh Điện Biên, giai đoạn 2026 - 2030.

2. Bố trí 10% vốn đầu tư từ nguồn thu sử dụng đất cấp tỉnh quản lý, để phân bổ thưởng cho xã, phường thực hiện tốt một trong các nội dung sau: hằng năm thu hút đầu tư dự án ngoài ngân sách được từ 3 dự án trở lên; có tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công hằng năm đạt 100% kế hoạch vốn giao; hoàn thành 100% nhiệm vụ giải phóng mặt bằng các dự án đầu tư trên địa bàn bảo đảm đạt và vượt tiến độ đề ra.

Phần vốn này để thực hiện nhiệm vụ quy hoạch theo thẩm quyền hoặc đầu tư công trình kết cấu hạ tầng. Chi tiết mức thưởng cho từng xã, phường được Hội đồng nhân dân tỉnh phê duyệt khi phân bổ kế hoạch đầu tư công hằng năm.

3. Bố trí 90% vốn đầu tư từ nguồn thu sử dụng đất cấp tỉnh quản lý, để phân bổ theo ngành, lĩnh vực theo quy định của pháp luật về đầu tư công và các nguyên tắc quy định tại Điều 2 của Nghị quyết này.

4. Ưu tiên bố trí vốn đầu tư từ nguồn thu sử dụng đất để thực hiện đo đạc, lập hồ sơ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai theo quy định; thực hiện các nhiệm vụ quy hoạch, dự án phục vụ công tác giải phóng mặt bằng, xây dựng khu tái định cư.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết theo quy định của pháp luật.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, Tổ Đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 7. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 26 tháng 7 năm 2026 và áp dụng cho giai đoạn 2026 - 2030.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Điện Biên khóa XVI, Kỳ họp thứ Tư thông qua ngày 16 tháng 7 năm 2026./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Vụ Pháp chế - Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức THPL - Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh; LĐ UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội tỉnh; đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- LĐ, CV Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- HĐND, UBND các xã, phường;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Điện Biên;
- Trung tâm Thông tin - Hội nghị tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Trang TTĐT tổng hợp Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Lê Thành Đô